

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 24-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;

2. Ông Nguyễn Văn Hòa; nghề nghiệp: Nguyên Phó Hiệu trưởng - Trường THPT Nguyễn Trung Trực huyện Phù Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 2436/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1991; quê quán: Xã MCT, huyện PM, tỉnh BD; nghề nghiệp: Nông; nơi cư trú: Thôn TT, xã MCT, huyện PM, tỉnh BD; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị T1; có vợ (nhưng không có đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Văn T2, sinh ngày: 11/01/2004; địa chỉ: Thôn ĐA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt)

Người đại diện của người làm chứng Phan Văn T2: Ông Phan Văn N, sinh năm: 1984 và bà Châu Thị T3, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn ĐA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD; là cha mẹ ruột của Phan Văn T2. (vắng mặt)

+ Anh Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 18/6/2004; địa chỉ: Thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BD. (vắng mặt)

Người đại diện của người làm chứng Huỳnh Nguyễn P: Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BD; là cha mẹ ruột của Huỳnh Nguyễn P. (*vắng mặt*)

+ Anh Võ Thành L, sinh ngày 10/9/2004; địa chỉ: Thôn TA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD. (*vắng mặt*)

Người đại diện của người làm chứng Võ Thành L: Ông Võ Mậu C, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn TA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD; là cha mẹ ruột của Võ Thành L. (*vắng mặt*)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2020, Trần Văn T lên mạng xã hội “facebook” thì thấy có một tài khoản đăng tin bán pháo nên T nảy sinh ý định mua pháo về tàng trữ tại nhà để đến dịp tết nguyên đán năm 2021 bán kiếm lời. Sau đó, T liên lạc qua facebook với tài khoản này thỏa thuận mua 06 hộp pháo với giá 900.000 đồng/hộp và để lại số điện thoại, địa chỉ giao dịch. Sau khi thỏa thuận, khoảng 21 giờ ngày hôm sau, người này gọi T lên ao cá BH khu vực Trung tâm tt PM để có xe chạy tuyến Bắc – Nam tới giao pháo. T đi xe mô tô một mình đến khu vực ao cá BH thì có một xe khách Bắc – Nam (không rõ biển số kiểm soát) đến dừng lại thì có 01 người đàn ông lạ mặt bùng thùng pháo xuống giao cho T rồi T giao tiền theo như đã thỏa thuận. Sau khi giao dịch xong, T chở số pháo đó về cất giữ tại nhà.

Đến khoảng 14 giờ ngày 15/01/2021, T đang ở nhà thì có Võ Thành L cùng Huỳnh Nguyễn P đi xe mô tô đến nhà T hỏi mua 03 hộp pháo để đi bán lại cho người khác kiếm lời, T đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng/hộp. Sau đó T lấy 03 hộp pháo trong tủ quần áo ở trong phòng ngủ ra giao cho L, L giao tiền rồi chở pháo đi. Trên đường L và P chở pháo đi giao cho khách theo sự hướng dẫn của Phan Văn T2 (T2 là người đưa tiền P đi mua pháo) thì bị Công an xã MC kiểm tra phát hiện sau đó phối hợp với Công an xã MCT, huyện PM kiểm tra hành chính tại nhà T thì T tự nguyện giao nộp 03 hộp pháo còn lại.

Ngày 03/02/2021, Phân viện Khoa học Hình sự tại Đà Nẵng thuộc Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 03 khối hộp bằng giấy hình hộp chữ nhật khi bắt quả tang Huỳnh Nguyễn P và Võ Thành L đang vận chuyển là pháo hoa nổ có khối lượng 5,2kg; 03 khối hộp bằng giấy hình hộp chữ nhật thu giữ tại nhà của Trần Văn T là pháo hoa nổ có khối lượng 5,2kg. Tổng khối lượng pháo hoa nổ T tàng trữ để buôn bán là 10,4kg.

Vật chứng thu giữ: 01 thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D.

Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau); 01 thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau).

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSPM, ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố Trần Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo Trần Văn T về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau); 01 thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau).

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, điều kiện gia đình bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng giữa tháng 12/2020, bị cáo Trần Văn T lên mạng xã hội “facebook” mua 06 hộp pháo với giá 900.000 đồng/hộp của một người không rõ họ, tên và địa chỉ về cất giấu tại nhà để bán kiếm lời. Ngày 15/01/2021, bị cáo T bán cho Huỳnh Nguyễn P và Võ Thành L 03 hộp pháo với số tiền 1.000.000 đồng/hộp (số tiền mà P, L mua pháo là của Phan Văn T2). Trên đường P và L chở pháo đi tiêu thụ thì bị Công an xã MC, huyện PM phát hiện bắt giữ. Công an xã MC phối hợp với Công an xã MCT, huyện PM, tỉnh Bình Định kiểm tra hành chính nhà của bị cáo T thì bị cáo T tự nguyện giao nộp 03 hộp pháo cất giấu còn lại.

Tại kết luận giám định số: 130/C09/C-Đ2 ngày 03/02/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận: 03 (ba) khối hộp (mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm; vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 49 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau) đựng trong 01 (một) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng và mép thùng được niêm phong bằng giấy trắng có hình dấu đỏ của Công an xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ cùng các chữ ký ghi họ tên: Võ Thành L, Nguyễn Tấn T4, Trần Văn T đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 5,2kg. 03 (ba) khối hộp (mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm; vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 49 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau) đựng trong 01 (một) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng và mép thùng được niêm phong bằng giấy trắng có hình dấu đỏ của Công an xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ cùng các chữ ký ghi họ tên: Lê M1, Huỳnh Quang T5, Nguyễn Thị N2, Huỳnh Nguyễn P đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 5,2kg. Tổng cộng 06 hộp pháo hoa nổ có tổng khối lượng 10,4kg.

Bị cáo T vẫn nhận thức được pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo T là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý hàng cấm; mà còn ảnh hưởng đến tình hình quản lý an ninh, trật tự ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền do phạm tội mà có tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bỏ đi, đang nuôi con nhỏ (có xác nhận của địa phương). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng có thể giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo có được từ việc bán 03 hộp pháo cho Võ Thành L. Đây là số tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- 01 (một) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau); 01 (một) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo Trần Văn T đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA-2021/0003363 ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[8] Đối với Phan Văn T2, Nguyễn Huỳnh P và Võ Thành L có hành vi mua 03 hộp pháo hoa nổ của bị cáo Trần Văn T có tổng khối lượng là 5,2kg để bán lại cho người khác kiếm lời. Tuy nhiên, 03 hộp pháo trên có khối lượng dưới 06kg nên chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội “Buôn bán hành cấm”. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T2, P, L là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán pháo cho bị cáo T, Cơ quan điều tra không xác

định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/6/2021).

Giao bị cáo Trần Văn T về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND xã MCT, huyện PM, tỉnh BD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Văn T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền của bị cáo Trần Văn T phạm tội mà có là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau); 01 (*một*) thùng giấy dán kín, tại miệng thùng được niêm phong bằng giấy trắng, trên giấy trắng có hình con dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng và chữ ký ghi họ tên: Lê Hồng P1, Nguyễn Anh D. Bên trong có 03 khối hộp (mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau). (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa Công an huyện Phù Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo Trần Văn T đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA-2021/0003363 ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Tùng